

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH CÀ MAU
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 939/TB-CCTHADS

Tp Cà Mau, ngày 15 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022;

Căn cứ Quyết định số 277/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 08 năm 2023, Quyết định số 287/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 08 năm 2023, Bản án số 220/2023/DS-ST ngày 11 tháng 09 năm 2023, Quyết định số 01/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024, Quyết định số 04/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2024, Quyết định số 17/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 3159/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2023, số 59/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2023, số 537/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 10 năm 2023, số 614/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2023; số 1101/QĐ-CCTHADS, số 1104/QĐ-CCTHADS cùng ngày 11/01/2024, số 1205/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 124/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản lập hồi 09 giờ 10 phút ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, đối với tài sản của ông Trần Hoàng Danh và bà Lâm Thu Quyên;

Căn cứ Thông báo số 866/TB-CCTHADS ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, về kết quả kê biên tài sản và thỏa thuận giá, thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên.

Do đương sự không thỏa thuận được giá tài sản kê biên, không thỏa thuận tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, địa chỉ: số 03, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 8, phường

5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bị kê biên thuộc thửa đất số 406, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại: Nhà không số, đường Mạc Đĩnh Chi, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Diện tích qua kê biên đo đạc thực tế là $180,6\text{m}^2$; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, tài sản được Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DB 139956, số vào sổ cấp GCN: CH 01231 ngày 20/4/2021 cho ông Trần Hoàng Danh và bà Lâm Thu Quyên đứng tên.

2. Nhà ở của ông Trần Hoàng Danh và bà Lâm Thu Quyên được xây dựng gắn liền với thửa đất số 406, tờ bản đồ số 7 bị kê biên nêu trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, cụ thể như sau:

*** Nhà (Dãy phòng trọ):**

Dãy phòng trọ gồm 07 phòng, năm xây dựng không xác định, có tổng diện tích $S=194,4\text{m}^2$, khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, nền lát gạch ceramic, cụ thể kết cấu từng phòng:

+ Phòng 1: Diện tích $S=23,27\text{m}^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, có 03 vách ốp gạch ceramic cao 1,2m và 01 vách ốp gạch ceramic cao 2,76m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở bốn cánh rộng 3,0m x cao 2,9m; Trong phòng 1 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 1) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bệt, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 2: Diện tích $S=19,30\text{m}^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, có 03 vách ốp gạch ceramic cao 1,2m và 01 vách ốp gạch ceramic cao 2,37m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa kéo sắt có lá kéo về

một phía rộng 2,1 m x cao 2,45m; Trong phòng 2 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m kết hợp với vách Alu cao đến trần, có 01 bộ cửa đi khung sắt ốp Alu rộng 0,55m x cao 2,05m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 2) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bết, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 3: Diện tích $S=18,81m^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa kéo sắt có lá kéo về một phía rộng 2,1m x cao 2,45m; Trong phòng-3 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 3) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bết, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 4: Diện tích $S=18,81m^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa kéo sắt có lá kéo về một phía rộng 2,1m x cao 2,45m; Trong phòng 4 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 4) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bết, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 5: Diện tích $S=18,81m^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa kéo sắt có lá kéo về một phía rộng 2,1m x cao 2,45m; Trong phòng-5 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 5) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bết, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 6: Diện tích $S=18,81m^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ cửa kéo sắt có lá kéo về một phía rộng 2,1m x cao 2,45m; Trong phòng-6 có 01 gác lửng mặt sàn bằng tấm cemboard, lan can sắt cao 0,9m, bên dưới sàn gác lửng được ốp trần la phong nhựa tấm dài; có 01 nhà vệ sinh (WC 6) vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách có ốp gạch ceramic cao 1,2m, xi bết, nhà vệ sinh có 01 bộ cửa đi nhôm kính mở một cánh rộng 0,7m x cao 2,0m.

+ Phòng 7: Diện tích $S=23,76m^2$ (đã bao gồm diện tích gác lửng và nhà vệ sinh), khung cột bê tông cốt thép, móng đà bê tông cốt thép, mái tol kẽm sóng vuông kết hợp trần la phong tấm xi măng vuông, vách tường xây gạch dày 10cm + vách cửa dày 20cm tô hai mặt, vách ốp gạch ceramic cao 1,2m, nền lát gạch ceramic, cao trung bình 5m, có 01 bộ kéo sắt có lá kéo về hai phía rộng 4,70m x cao 3,10 m và 01 bộ cửa sổ lùa nhôm kính hai cánh rộng 1,0m x cao 1,0m.

+ Mái che 1: Diện tích $S=12,00m^2$, khung sườn sắt tiền chế, mái tol kẽm sóng vuông.

+ Mái che 2: Diện tích $S=10,80m^2$, khung sườn sắt tiền chế, mái tol kẽm sóng vuông.

+ Hành lang: Diện tích $S=30,03m^2$, khung cột sắt tiền chế, mái tol kẽm sóng vuông, vách tường lửng xây gạch dày 10cm tô hai mặt cao 0,95m kết hợp với khung sắt ốp lưới B40 cao 2,0m, nền xi măng, có 02 bộ cửa đi song sắt mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,0m.

07 phòng nhà trọ có hệ thống điện, nước và đồng hồ điện, nước riêng đang sử dụng.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp, mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu....) và các tài liệu có liên quan khác.

2. Tổ chức thẩm định cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu của tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan Thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: Trong 02 ngày làm việc liên tiếp, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2024 đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, địa chỉ: số 03, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau – Điện thoại: 02903.835.023./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh Cà Mau (để đăng tải thông báo);
- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp (đăng tải thông báo);
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Cà Mau;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN


Lưu Hoài Đình

